TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH PHỤ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09/2025/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Phụ, ngày 03 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 277/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 2002

Nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình

Nơi ở: Thôn X, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- ***Bị đơn:*** Anh Nguyễn Công T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn S, xã Q, huyện P, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Công T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Công Phước T sinh ngày 19/8/2023. Anh Nguyễn Công T có trách nhiệm cấp dưỡng cho con 1.500.000 đồng/tháng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng một tháng*), thời gian cấp dưỡng cho con tính từ tháng 01/2025 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự

thay đổi theo quy định của pháp luật. Anh T, có quyền đi lại thăm nom và giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Chị N, anh T có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

2.2.Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Công T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị N nhận chịu cả 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng cho con. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) chị N đã nộp theo biên lai thu số 0004989 ngày 26/12/2024 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ được chuyển thành tiền án phí.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Quỳnh Phụ;*
- *Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;*
- *Nơi ĐKKH: UBND xã Q;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Phạm Thị Duyên